TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 238/2018/HSST
Ngày 28/9/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thọ

2. Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Lài** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội *tham gia phiên tòa*: **Bà Vũ Thị Thu Hà**, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 229/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2018/HSST-QĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Đặng Phi C. – Sinh năm 1978; Nơi ĐKHKTT và Chỗ ở: Số 9 ngõ 609 phố B., phường C., quận H., Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Đặng Phi L. và bà Nguyễn Thị Y.; Vợ là Nguyễn Thị N., có 02 con sinh năm 2011, 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/11/2017, CA quận H. xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Nhân thân: Năm 1990: CA phường T. cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản; Năm 1992: CA phường C. cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản; Năm 1999, 2013: Cai nghiện bắt buộc; Ngày 06/12/1996, TAND quận B. xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Tổ chức dùng chất ma túy; Ngày 08/11/1997, TAND quận B. xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, đang trong thời gian thử thách của bản án số 376 ngày 06/12/1996 của TAND quận B., thành 06 tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt chung là 18 tháng tù; Ngày 19/12/2002, TAND thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Danh chỉ bản số 240 lập ngày 09/5/2018 tại Công an quận Hai Bà Trưng; Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/5/2018, bị tạm giam ngày 13/5/2018; Hiện đang tạm giam tại

Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội, số giam 2437Q1, buồng giam 5 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h00' ngày 06/5/2018, Đặng Phi C. nhận được điện thoại của H. (bạn xã hội, không rõ nhân thân, lai lịch) bảo C. đến gặp người đàn ông tên T. lấy cho H. gói ma túy đá mà H. mua của T. với giá 1.500.000 đồng đem về trước cửa số nhà 113 phố L., phường Đ., quận H., Thành phố Hà Nội, H. sẽ trả công cho C. 500.000 đồng. C. đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29C1-132.25 đến khu vực cổng Bệnh viện Bạch Mai gặp T. và T. đưa cho C. một gói ma túy đá, C. cất vào túi quần trước bên phải đem về giao cho H.. Khoảng 19h00 cùng ngày, khi C. đang đứng trước cửa số nhà 113 phố L., phường Đ., quận H. ., Hà Nội để giao ma túy cho H. thì bị Tổ công tác Công an phường Đ., quận H., Hà Nội kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ tại túi quần đằng trước một gói nilon màu trắng, chứa tinh thể màu trắng (C. tự khai là ma túy đá). Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của C. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29C1-132.25 và 200.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 4643/KLGĐ-PC54 ngày 14/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Methapetamin, trọng lượng 3,891 gam".

Quá trình điều tra ban đầu, Đặng Phi C. khai nhận ngày mồng 2 và 3/5/2018, C. mua ma túy của T. về bán cho H. với giá 300.000 đồng. Sau đó, C. thay đổi lời khai chỉ thừa nhận mua ma túy hộ H. ngày 06/5/2018, Tài liệu có trong hồ sơ không đủ căn cứ để xác định Đặng Phi C. mua bán ma túy nhiều lần.

Đối với các đối tượng tên H., T., C. khai không rõ nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan điều tra – Công an quận H. không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra xác định, chiếc điện thoại di động Nokia thu giữ của C. là của C. đã dùng để liên lạc ma túy với H., số tiền 200.000 đồng là tiền của C. không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với số điện thoại của H. và T. gọi điện cho C., quá trình xác minh chủ sở hữu số ddienj thoại 099583254 mang tên Đoàn Thị K. (Trú tại: Ấp H., xã B., huyện V., tỉnh Kiên Giang) và số điện thoại 01663448264 mang tên Lê Thọ S. (trú tại: khu phố 5, xã C., huyện G., tỉnh Quảng Trị). Tra cứu tại phòng PC64 Công an Thành phố Hà Nội xác định không có đối tượng K. và S. trong tàng

thư. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra xác minh chiếc xe máy Honda Wave BKS 29C1-13225 thu giữ của C. có chủ sở hữu là ông Lê Huy T. (Sinh năm 1952; Trú tại số 8 ngõ 639/6 phố B, phường C., quận H., Hà Nội) là bố dượng C.. Ngày 06/5/2018, ông T. cho C. mượn xe để đi lại, không biết không liên quan đến hành vi phạm tội của C.. Do vậy, ngày 06/6/2018, Cơ quan CSĐT Công an quận Hai Bà Trưng đã trao trả cho ông T. chiếc xe trên,

Tại bản Cáo trạng số 216/CT/VKS-HS ngày 16/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố bị cáo Đặng Phi C. về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Khoảng 18h00' ngày 06/5/2018, H. đã gọi điện thoại cho C. nhờ mua hộ cho H. 01 túi ma túy đá và H. sẽ trả công cho C. 500.000 đồng, C. đã đi mua của T. 01 gói ma túy đá với giá 1.500.000 đồng về để giao cho H.. Khi đang đứng chờ H. để giao ma túy thì C. bị Công an bắt giữ. Nếu giao thành công ma túy cho H. thì C. sẽ được hưởng lợi 500.000 đồng. Chiếc điện thoại Nokia thu giữ của C., C. đã sử dụng để liên lạc với H. về việc mua bán ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Đặng Phi C. mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", phạt tiền 05 triệu đồng đối với bị cáo, tịch thu 01 điện thoại di động Nokia, trả lại cho bị cáo 200.000 đồng.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h00’ ngày 06/5/2018, tại khu vực trước cửa số nhà 113 phố L., phường Đ., quận H., Hà Nội, Đặng Phi C. có hành vi mua bán trái phép 3,891 gam Methamphetamine.

[3]. Ma túy là chất gây nghiện, không chỉ hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân dẫn đến tội phạm, tệ nạn xã hội và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi mua bán bất hợp pháp ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng do hám lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, có 01 tiền sự còn thời hiệu và có nhân thân xấu: Bị cáo đã có 04 tiền sự đã hết thời hiệu và có 03 bản án đã được xóa án tích về các tội Tổ chức dùng chất ma túy, Trộm cắp tài sản và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy các bản án này đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, không chịu lao động, tu dưỡng rèn luyện mà vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[5]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6]. Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[7]. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về vật chứng của vụ án: 3,891 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động Nokia bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền 200.000 đồng là tài sản cá nhân nên trả lại cho bị cáo.

[9]. Về án phí; quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Đặng Phi C.** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo **Đặng Phi C.** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy bên trong chứa 3,891 gam Methamphetamine được niêm phong có chữ ký của bị cáo và giám định viên; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen bạc, số Imei: 359291040956932 đã qua sử dụng và không rõ chất lượng.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số 254/18 ngày 16/8/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng và theo Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng tại Kho bạc Nhà nước quận Hai Bà Trưng lập ngày 16/8/2018.

4. Áp dụng các điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Viện kiểm sát ND Q. Hai Bà Trưng;
- Công an Q. Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Q. Hai Bà Trưng;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- UBND P. Chương Dương, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội;
- Lưu.

Phạm Thị Thanh Phương